

Số: 21/2020/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ủy quyền phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá cho thuê quỹ đất nông nghiệp
sử dụng vào mục đích công ích của các xã, phường, thị trấn
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất, xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 231/TTr-SNV ngày 04 tháng 3 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá cho thuê quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của pháp luật, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ 06 tháng tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính và Sở Tài nguyên và Môi trường. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có vướng mắc, Ủy ban nhân dân cấp huyện phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện; đồng thời thực hiện những nội dung công việc thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2020 cho đến hết ngày 31/12/2020 và thay thế Quyết định số 63/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá cho thuê quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ tư Pháp;
- TVTU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- Công TTĐT tỉnh; Công báo tỉnh;
- Đài TRT, Báo Thừa Thiên Huế (đăng tin);
- VP: CVP và các PCVP và các CV: TC, NĐ, ĐC, XD;
- Lưu VT, NĐ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thiên Định